

Bản án số: 78/2019/HS-ST

Ngày: 25 - 7 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Moong Công Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vang Kiên Cường và ông Lương Khăm Niên

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Thanh Bình – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Hội - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T.** Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1991. Tại huyện L, tỉnh Q; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Trần Xuân T, sinh năm 1963 và bà Ngô Thị S, sinh năm 1968; Vợ: Võ Thị Hồng H, sinh năm 1994; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 4 năm 2019 cho đến nay (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trương Công Hoàng A, sinh năm 1983. Trú tại: Tổ 15, phường T, quận T, thành phố Đ (Vắng mặt không có lý do).

- Người chứng kiến: Anh Quang Văn T (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 11 giờ ngày 15 tháng 4 năm 2019, khi Trần Văn T đang điều khiển xe Ô tô hãng TOYOTA, loại Fortuner, biển kiểm soát 43A-231.XX đến bản Cửa rào 2, xã Xá Lượng, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, thì bị tổ kiểm tra kiểm soát giao thông số 3, thuộc Phòng cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Nghệ An bắt quả tang Trần Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình bắt giữ, Công an đã phát hiện và thu giữ trong hộc đựng đồ phía trước bên phải của xe ô tô mà Toàn đang điều khiển có một gói pôtylen màu trắng, bên trong chứa bốn viên nén màu hồng và gói Pôtylen màu trắng, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng là ma túy đá của Toàn dùng để sử dụng. Cảnh sát giao thông công an tỉnh Nghệ An lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, lập biên bản niêm phong thu giữ vật chứng đối với Trần Văn T.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại do Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An lập và Kết luận giám định số: 645/KL- PC09 (MT) ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định: Mẫu tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Trần Văn T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng 1,1 (*Một phẩy một*) gam. Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Trần Văn T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng 0,4 (Không phẩy bốn) gam.

Bản cáo trạng số 67/CT-VKS-HS ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đã truy tố Trần Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo, xử lý vật chứng vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tương Dương, Điều tra viên và của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đảm bảo trình tự thủ tục tố tụng đúng theo Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 11 giờ ngày 15/4/2019 tại bản Cửa Rào 2, xã Xá Lượng, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Trần Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,5g (*Một phẩy năm*) gam Ma túy (*Methamphetamine*) nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã thực hiện cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì ma túy đặc biệt là Hêrôin là chất gây nghiện rất cao, gây nguy hại cho sức khỏe con người, làm ảnh hưởng xấu mọi mặt của đời sống xã hội, vì lẽ đó mà nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ma túy dưới bất cứ hình thức nào đều bị coi là bất hợp pháp và bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Theo lời khai của Trần Văn T thì số ma túy dạng đá mà Công an thu giữ của Toàn là do Toàn mua của một người đàn ông ở Đà Nẵng. Còn bốn viên nén màu hồng mà cơ quan công an thu giữ của Toàn là do một người đàn ông tên là Xí cho Toàn ở bản Xốp Mạt, xã Lượng Minh, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Do Toàn không biết tên tuổi và địa chỉ của những người này, nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo như lời đề nghị của kiểm sát viên và người bào chữa là hoàn toàn phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án.

Đối với chiếc xe ô tô hãng TOYOTA, loại Fortuner, biển kiểm soát 43A – 231.XX, quá trình điều tra đã chứng minh được chiếc xe này do bị cáo thuê của Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải và dịch vụ H ở thành phố Đ. Do công ty không biết việc bị cáo thuê đi mua chất ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại cho Đại diện của công ty là ông Trương Công Hoàng Ánh là phù hợp.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định, bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn T, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T **01 (Một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/4/2019.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng số 75 lập ngày 29/5/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An).

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Nghị quyết quy định về mức thu, Miễn, Giảm, Thu, Nộp, Quản lý và sử dụng Án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 25/7/2019. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Tương Dương;
- Công an huyện Tương Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Tương Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Moong Công Hải